

Trường THPT Lý Thường Kiệt**HK2_L2_439_71****(Từ 30/01/2023)**

- Tên lớp : 10C01

- Chủ nhiệm : Trần Thị Cẩm Thy

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	HĐTN- HN					HĐTN- HN
	S2	HĐTN- HN	AVBN	Toán học	GDĐP	Hóa học	
	S3	Vật lí	AVBN	Toán học	GDQP	GDĐP	
	S4	GDTC	Tin học	Ngoại ngữ	Ngữ văn	MOS	
	S5	GDTC	Tin học	Ngoại ngữ	Ngữ văn	MOS	
CHIỀU	C1						
	C2	Ngữ văn	GDKT-PL	Toán học	Toán học	Ngoại ngữ	
	C3	Hóa học	Vật lí	Toán học	Toán học	Ngoại ngữ	
	C4	GDKT-PL	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Vật lí	Hóa học	
	C5	Vật lí	Ngữ văn	Lịch Sử		Hóa học	

Trường THPT Lý Thường Kiệt**HK2_L2_439_71****(Từ 30/01/2023)**

- Tên lớp : 10C02

- Chủ nhiệm : Lê Thị Nga

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	HĐTN- HN					HĐTN- HN
	S2	HĐTN- HN	GDKT-PL	Ngoại ngữ	Toán học	GDĐP	
	S3	MOS	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Toán học	Hóa học	
	S4	MOS	Ngữ văn	GDTC	GDĐP	AVBN	
	S5	GDKT-PL	Vật lí	GDTC	GDQP	AVBN	
CHIỀU	C1						
	C2	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Toán học	Toán học	Ngữ văn	
	C3	Ngữ văn	Vật lí	Toán học	Toán học	Hóa học	
	C4	Ngoại ngữ	Hóa học	Lịch Sử	Vật lí	Tin học	
	C5	Ngoại ngữ	Hóa học		Vật lí	Tin học	

Trường THPT Lý Thường Kiệt**HK2_L2_439_71****(Từ 30/01/2023)**

- Tên lớp : 10C03

- Chủ nhiệm : Kiên Thị Bích Trâm

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	HĐTN- HN					HĐTN- HN
	S2	HĐTN- HN	Ngoại ngữ	AVBN	GDTC	GDĐP	
	S3	GDKT-PL	Ngoại ngữ	AVBN	GDTC	GDQP	
	S4	Vật lí	GDKT-PL	Toán học	Ngữ văn	MOS	
	S5	Hóa học	GDĐP	Toán học	Ngữ văn	MOS	
CHIỀU	C1						
	C2	Toán học	Lịch Sử	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Hóa học	
	C3	Toán học	Tin học	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Ngữ văn	
	C4	Hóa học	Tin học	Toán học	Vật lí	Vật lí	
	C5	Hóa học	Ngoại ngữ	Toán học		Vật lí	

Trường THPT Lý Thường Kiệt**HK2_L2_439_71****(Từ 30/01/2023)**

- Tên lớp : 10C04

- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Thu Thủy

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	HĐTN- HN					HĐTN- HN
	S2	HĐTN- HN	MOS	GDĐP	GDQP	AVBN	
	S3	Toán học	MOS	GDĐP	Hóa học	AVBN	
	S4	Toán học	Lịch Sử	Ngoại ngữ	GDTC	Ngữ văn	
	S5	Vật lí		Ngoại ngữ	GDTC	Ngữ văn	
CHIỀU	C1						
	C2	Toán học	Hóa học	Toán học	GDKT-PL	Hóa học	
	C3	Vật lí	Ngoại ngữ	Toán học	Tin học	Hóa học	
	C4	Vật lí	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Tin học	Toán học	
	C5	GDKT-PL	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Vật lí	Ngữ văn	

Trường THPT Lý Thường Kiệt**HK2_L2_439_71****(Từ 30/01/2023)**

- Tên lớp : 10C05

- Chủ nhiệm : Lê Thị Thanh Mai

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	HĐTN- HN					HĐTN- HN
	S2	HĐTN- HN	Hóa học	GDTC	Toán học	MOS	
	S3	GDĐP	Ngoại ngữ	GDTC	Toán học	MOS	
	S4	Ngữ văn	Ngoại ngữ	AVBN	Tin học	GDQP	
	S5	Ngữ văn	GDĐP	AVBN	Tin học	Vật lí	
CHIỀU	C1						
	C2	Địa Lý	Hóa học	Ngoại ngữ	Vật lí	Ngoại ngữ	
	C3	Địa Lý	Hóa học	Ngoại ngữ	Vật lí	Toán học	
	C4	Toán học	Lịch Sử	Toán học	Ngữ văn	Hóa học	
	C5	Vật lí		Toán học	Ngữ văn	Ngữ văn	

Trường THPT Lý Thường Kiệt**HK2_L2_439_71****(Từ 30/01/2023)**

- Tên lớp : 10C06

- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Ngọc Ly

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	HĐTN- HN					HĐTN- HN
	S2	HĐTN- HN	Ngoại ngữ	Tin học	Toán học	GDTC	
	S3	Vật lí	Ngoại ngữ	Tin học	Toán học	GDTC	
	S4	MOS	Ngữ văn	GDĐP	AVBN	Hóa học	
	S5	MOS	Ngữ văn	GDĐP	AVBN	GDQP	
CHIỀU	C1						
	C2	Ngoại ngữ	Địa Lý	Lịch Sử	Ngữ văn	Toán học	
	C3	Ngoại ngữ	Hóa học	Toán học	Vật lí	Toán học	
	C4	Hóa học	Ngữ văn	Toán học	Vật lí	Hóa học	
	C5	Địa Lý	Ngữ văn		Ngoại ngữ	Vật lí	

Trường THPT Lý Thường Kiệt**HK2_L2_439_71****(Từ 30/01/2023)**

- Tên lớp : 10C07

- Chủ nhiệm : Trần Thị Ngọc Yến

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	HĐTN- HN					HĐTN- HN
	S2	HĐTN- HN	MOS	GDĐP	Tin học	Toán học	
	S3	Ngữ văn	MOS	GDĐP	Tin học	Toán học	
	S4	Ngữ văn	AVBN	Ngoại ngữ	GDQP	GDTC	
	S5	Vật lí	AVBN	Ngoại ngữ	Hóa học	GDTC	
CHIỀU	C1						
	C2	Sinh học	Sinh học	Toán học	Ngữ văn	Ngoại ngữ	
	C3	Hóa học	Hóa học	Toán học	Ngữ văn	Ngoại ngữ	
	C4	Hóa học	Vật lí	Ngoại ngữ	Toán học	Vật lí	
	C5	Lịch Sử	Vật lí		Toán học	Ngữ văn	

Trường THPT Lý Thường Kiệt**HK2_L2_439_71****(Từ 30/01/2023)**

- Tên lớp : 10C08

- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Phương Vy

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	HĐTN- HN					HĐTN- HN
	S2	HĐTN- HN	GDĐP	Toán học	AVBN	GDQP	
	S3	Ngoại ngữ	Sinh học	Toán học	AVBN	Hóa học	
	S4	Ngoại ngữ	GDTC	Tin học	Ngữ văn	MOS	
	S5	GDĐP	GDTC	Tin học	Ngữ văn	MOS	
CHIỀU	C1						
	C2	Ngữ văn	Địa Lý	Sinh học	Toán học	Hóa học	
	C3	Ngữ văn	Địa Lý	Sinh học	Toán học	Hóa học	
	C4	Hóa học	Sinh học	Toán học	Ngoại ngữ	Ngữ văn	
	C5		Ngoại ngữ	Toán học	Ngoại ngữ	Lịch Sử	

Trường THPT Lý Thường Kiệt**HK2_L2_439_71****(Từ 30/01/2023)**

- Tên lớp : 10C09

- Chủ nhiệm : Trần Thị Thúy Nga

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	HĐTN- HN					HĐTN- HN
	S2	HĐTN- HN	GDKT-PL	GDQP	Ngữ văn	Toán học	
	S3	GDĐP	GDKT-PL	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Toán học	
	S4	MOS	Công nghệ	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	GDTC	
	S5	MOS	Công nghệ	GDĐP	Toán học	GDTC	
CHIỀU	C1						
	C2	Lịch Sử	Ngoại ngữ	Địa Lý	Vật lí	Toán học	
	C3	Toán học	Ngoại ngữ	Địa Lý	Vật lí	Toán học	
	C4	Ngữ văn	AVBN	Toán học	Ngoại ngữ	Ngữ văn	
	C5	Ngữ văn	AVBN		Ngoại ngữ	Ngữ văn	

Trường THPT Lý Thường Kiệt**HK2_L2_439_71****(Từ 30/01/2023)**

- Tên lớp : 10C10

- Chủ nhiệm : Lữ Thị Hợp

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	HĐTN- HN					HĐTN- HN
	S2	HĐTN- HN	Ngoại ngữ	GDĐP	Toán học	GDTC	
	S3	GDKT-PL	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Toán học	GDTC	
	S4	GDKT-PL	Ngữ văn	GDQP	Ngoại ngữ	MOS	
	S5	GDĐP	Ngữ văn	Toán học		Ngoại ngữ	MOS
CHIỀU	C1						
	C2	Hóa học	AVBN	Công nghệ	Ngữ văn	Toán học	
	C3	Lịch Sử	AVBN	Công nghệ	Ngữ văn	Toán học	
	C4	Địa Lý	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Toán học	Hóa học	
	C5	Địa Lý	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Toán học		

Trường THPT Lý Thường Kiệt**HK2_L2_439_71****(Từ 30/01/2023)**

- Tên lớp : 10C11

- Chủ nhiệm : Dương Thị Nga

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	HĐTN- HN					HĐTN- HN
	S2	HĐTN- HN	GDTC	Công nghệ	Ngoại ngữ	Công nghệ	
	S3	Ngoại ngữ	GDTC	GDĐP	Ngoại ngữ	Toán học	
	S4	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	GDĐP	Toán học	Ngữ văn	
	S5	GDKT-PL	GDKT-PL	GDQP	Toán học	Ngữ văn	
CHIỀU	C1						
	C2	Toán học	Ngữ văn	Toán học	Ngoại ngữ	Toán học	
	C3	Toán học	Ngữ văn	Sinh học	Ngoại ngữ	Lịch Sử	
	C4	MOS	Sinh học	Địa Lý	Ngữ văn	AVBN	
	C5	MOS		Địa Lý	Ngữ văn	AVBN	

Trường THPT Lý Thường Kiệt**HK2_L2_439_71****(Từ 30/01/2023)**

- Tên lớp : 11B01

- Chủ nhiệm : Phan Thị Như Ngọc

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào cờ	Ngoại ngữ	Lịch Sử	Ngữ văn	Hóa học	
	S2	Sinh hoạt	Vật lí	Địa Lý	Ngữ văn	Toán học	
	S3	Toán học	Vật lí	Ngoại ngữ	Công nghệ	Toán học	
	S4	Ngoại ngữ	GDCD	Toán học	Hóa học	Ngữ văn	
	S5	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Toán học	Hóa học	Công nghệ	
CHIỀU	C1						
	C2	Hóa học	Thế dục	Sinh học	Toán học	Vật lí	
	C3	GDQP	Thế dục	Nghề PT	Toán học	Sinh học	
	C4	Tin học	Ngữ văn	Nghề PT	Ngoại ngữ	AVBN	
	C5	Tin học	Ngữ văn	Nghề PT	Ngoại ngữ	AVBN	

Trường THPT Lý Thường Kiệt**HK2_L2_439_71****(Từ 30/01/2023)**

- Tên lớp : 11B02

- Chủ nhiệm : Trần Thị Cẩm Vân

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào cờ	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Hóa học	Vật lí	
	S2	Sinh hoạt	Ngữ văn	GDCD	Hóa học	Vật lí	
	S3	Địa Lý	Công nghệ	Công nghệ	Ngoại ngữ	Ngữ văn	
	S4	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Toán học	Toán học	Toán học	
	S5	Hóa học	Ngoại ngữ	Lịch Sử	Toán học	Toán học	
CHIỀU	C1						
	C2	Tin học	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Tin học	AVBN	
	C3	Sinh học	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Nghề PT	AVBN	
	C4	Sinh học	Thế dục	Toán học	Nghề PT	Vật lí	
	C5	Hóa học	Thế dục	Toán học	Nghề PT	GDQP	

Trường THPT Lý Thường Kiệt**HK2_L2_439_71****(Từ 30/01/2023)**

- Tên lớp : 11B03

- Chủ nhiệm : Nguyễn Trường Giang

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào cờ	Ngoại ngữ	Hóa học	Công nghệ	Ngữ văn	
	S2	Sinh hoạt	Lịch Sử	Toán học	Toán học	Ngữ văn	
	S3	Ngoại ngữ	Hóa học	Ngoại ngữ	Toán học	Công nghệ	
	S4	Ngoại ngữ	Hóa học	GDCD	Vật lí	Toán học	
	S5	Ngữ văn	Ngữ văn	Địa Lý	Vật lí	Toán học	
CHIỀU	C1						
	C2	Sinh học	Tin học	Ngoại ngữ	Hóa học	Thế dục	
	C3	Tin học	Nghề PT	Ngoại ngữ	GDQP	Thế dục	
	C4	Ngữ văn	Nghề PT	Toán học	AVBN	Sinh học	
	C5	Ngữ văn	Nghề PT	Toán học	AVBN	Vật lí	

Trường THPT Lý Thường Kiệt**HK2_L2_439_71****(Từ 30/01/2023)**

- Tên lớp : 11B04

- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Na

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào cờ	Ngoại ngữ	Lịch Sử	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	
	S2	Sinh hoạt	Ngữ văn	Sinh học	Ngoại ngữ	Hóa học	
	S3	Hóa học	Sinh học	Toán học	Ngữ văn	Hóa học	
	S4	Toán học	Vật lí	Địa Lý	Toán học	Ngữ văn	
	S5	Toán học	Vật lí	GDCD	Toán học	Ngữ văn	
CHIỀU	C1						
	C2	Công nghệ	Ngữ văn	Tin học	GDQP	Hóa học	
	C3	Tin học	Ngữ văn	Nghề PT	Ngoại ngữ	Vật lí	
	C4	Toán học	AVBN	Nghề PT	Ngoại ngữ	Thế dục	
	C5	Toán học	AVBN	Nghề PT	Công nghệ	Thế dục	

Trường THPT Lý Thường Kiệt**HK2_L2_439_71****(Từ 30/01/2023)**

- Tên lớp : 11B05

- Chủ nhiệm : Mai Thị Niên

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào cờ	Vật lí	Toán học	Ngoại ngữ	Hóa học	
	S2	Sinh hoạt	Vật lí	Toán học	Ngữ văn	Hóa học	
	S3	Sinh học	Ngoại ngữ	Hóa học	Ngữ văn	Ngữ văn	
	S4	Toán học	Ngoại ngữ	Lịch Sử	Địa Lý	Toán học	
	S5	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Sinh học	Toán học	GDCD	
CHIỀU	C1						
	C2	Tin học	AVBN	Toán học	Thế dục	Công nghệ	
	C3	Công nghệ	AVBN	Toán học	Thế dục	Nghề PT	
	C4	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Tin học	Vật lí	Nghề PT	
	C5	Ngữ văn	Ngoại ngữ	GDQP	Hóa học	Nghề PT	

Trường THPT Lý Thường Kiệt**HK2_L2_439_71****(Từ 30/01/2023)**

- Tên lớp : 11B06

- Chủ nhiệm : Hoàng Kim Châu

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào cờ	Hóa học	Ngoại ngữ	Vật lí	GDCD	
	S2	Sinh hoạt	Hóa học	Ngoại ngữ	Vật lí	Tin học	
	S3	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Toán học	Ngữ văn	Tin học	
	S4	Địa Lý	Ngữ văn	Toán học	Toán học	Hóa học	
	S5	Toán học	Ngoại ngữ	Lịch Sử	Toán học	Ngữ văn	
CHIỀU	C1						
	C2	Ngữ văn	Sinh học	Công nghệ	AVBN	Vật lí	
	C3	Ngữ văn	Nghề PT	Sinh học	AVBN	Ngoại ngữ	
	C4	Toán học	Nghề PT	Thể dục	Hóa học	Ngoại ngữ	
	C5	Toán học	Nghề PT	Thể dục	GDQP	Công nghệ	

Trường THPT Lý Thường Kiệt**HK2_L2_439_71****(Từ 30/01/2023)**

- Tên lớp : 11B07

- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Vân Anh

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào cờ	Ngoại ngữ	GDCD	Ngữ văn	Sinh học	
	S2	Sinh hoạt	Ngoại ngữ	AVBN	Ngữ văn	Ngữ văn	
	S3	Lịch Sử	Ngữ văn	AVBN	Toán học	Toán học	
	S4	Vật lí	Hóa học	Sinh học	Toán học	Toán học	
	S5	Vật lí	Hóa học	Toán học	Địa Lý	Hóa học	
CHIỀU	C1						
	C2	Ngoại ngữ	Ngữ văn	GDQP	Ngoại ngữ	Nghề PT	
	C3	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Tin học	Công nghệ	Nghề PT	
	C4	Tin học	Hóa học	Toán học	Thể dục	Nghề PT	
	C5	Công nghệ	Vật lí	Toán học	Thể dục	Ngoại ngữ	

Trường THPT Lý Thường Kiệt**HK2_L2_439_71****(Từ 30/01/2023)**

- Tên lớp : 11B08

- Chủ nhiệm : Trần Thị Thanh Tuyền

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào cờ	Công nghệ	Toán học	Toán học	Công nghệ	
	S2	Sinh hoạt	Vật lí	Toán học	Toán học	GDCD	
	S3	Ngữ văn	Vật lí	Lịch Sử	Ngữ văn	Ngữ văn	
	S4	Hóa học	Hóa học	Ngoại ngữ	AVBN	Ngữ văn	
	S5	Địa Lý	Hóa học	Ngoại ngữ	AVBN	Toán học	
CHIỀU	C1						
	C2	Ngoại ngữ	Sinh học	Thể dục	Vật lí	Ngữ văn	
	C3	Ngoại ngữ	Sinh học	Thể dục	Nghề PT	Ngữ văn	
	C4	GDQP	Hóa học	Ngoại ngữ	Nghề PT	Toán học	
	C5	Tin học	Tin học	Ngoại ngữ	Nghề PT	Toán học	

Trường THPT Lý Thường Kiệt**HK2_L2_439_71****(Từ 30/01/2023)**

- Tên lớp : 11B09

- Chủ nhiệm : Phan Anh Huân

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào cờ	Ngữ văn	Địa Lý	Toán học	Hóa học	
	S2	Sinh hoạt	Lịch Sử	Toán học	Ngoại ngữ	Hóa học	
	S3	AVBN	GDCD	Toán học	Ngoại ngữ	Ngữ văn	
	S4	AVBN	Vật lí	Tin học	Ngữ văn	Toán học	
	S5	Hóa học	Vật lí	Tin học	Ngữ văn	Toán học	
CHIỀU	C1						
	C2	Ngữ văn	Công nghệ	Nghề PT	Công nghệ	Vật lí	
	C3	Ngữ văn	Sinh học	Nghề PT	Hóa học	GDQP	
	C4	Ngoại ngữ	Thể dục	Nghề PT	Ngoại ngữ	Toán học	
	C5	Ngoại ngữ	Thể dục	Sinh học	Ngoại ngữ	Toán học	

Trường THPT Lý Thường Kiệt**HK2_L2_439_71****(Từ 30/01/2023)**

- Tên lớp : 11B10

- Chủ nhiệm : Vương Hoàng Phương

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào cờ	Lịch Sử	Ngoại ngữ	Địa Lý	Toán học	
	S2	Sinh hoạt	Vật lí	Ngoại ngữ	AVBN	Toán học	
	S3	Toán học	Vật lí	Tin học	AVBN	Tin học	
	S4	Hóa học	Ngữ văn	Toán học	GDCD	Ngữ văn	
	S5	Hóa học	Hóa học	Toán học	Ngữ văn	Ngữ văn	
CHIỀU	C1						
	C2	Thể dục	Sinh học	Sinh học	Ngoại ngữ	Nghề PT	
	C3	Thể dục	Công nghệ	GDQP	Ngoại ngữ	Nghề PT	
	C4	Ngoại ngữ	Công nghệ	Toán học	Ngữ văn	Nghề PT	
	C5	Ngoại ngữ	Vật lí	Toán học	Ngữ văn	Hóa học	

Trường THPT Lý Thường Kiệt**HK2_L2_439_71****(Từ 30/01/2023)**

- Tên lớp : 11B11

- Chủ nhiệm : Lê Nguyễn Thanh Vy

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào cờ	Ngữ văn	GDCD	Ngữ văn	Hóa học	
	S2	Sinh hoạt	Hóa học	Lịch Sử	Ngữ văn	Toán học	
	S3	Ngữ văn	Hóa học	Toán học	Địa Lý	Toán học	
	S4	Toán học	AVBN	Ngoại ngữ	Vật lí	Công nghệ	
	S5	Toán học	AVBN	Ngoại ngữ	Vật lí	Công nghệ	
CHIỀU	C1						
	C2	Hóa học	Nghề PT	Toán học	Vật lí	Ngoại ngữ	
	C3	Tin học	Nghề PT	Toán học	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	
	C4	Thể dục	Nghề PT	GDQP	Ngữ văn	Sinh học	
	C5	Thể dục	Sinh học	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Tin học	

Trường THPT Lý Thường Kiệt**HK2_L2_439_71****(Từ 30/01/2023)**

- Tên lớp : 11B12

- Chủ nhiệm : Trần Thị Thanh Mai

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào cờ	Hóa học	Sinh học	Ngữ văn	Toán học	
	S2	Sinh hoạt	AVBN	GDCD	Toán học	Toán học	
	S3	Hóa học	AVBN	Địa Lý	Toán học	Sinh học	
	S4	Hóa học	Vật lí	Lịch Sử	Ngoại ngữ	Ngữ văn	
	S5	Ngữ văn	Vật lí	Toán học	Ngoại ngữ	Ngữ văn	
CHIỀU	C1						
	C2	Ngoại ngữ	Hóa học	Tin học	Công nghệ	Thể dục	
	C3	Ngoại ngữ	Nghề PT	Tin học	GDQP	Thể dục	
	C4	Ngữ văn	Nghề PT	Ngoại ngữ	Toán học	Công nghệ	
	C5	Ngữ văn	Nghề PT	Ngoại ngữ	Toán học	Vật lí	

Trường THPT Lý Thường Kiệt**HK2_L2_439_71****(Từ 30/01/2023)**

- Tên lớp : 11B13

- Chủ nhiệm : Lê Thị Tuyết Nhung

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào cờ	Lịch Sử	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Toán học	
	S2	Sinh hoạt	Vật lí	Ngoại ngữ	Địa Lý	Sinh học	
	S3	Toán học	Vật lí	Sinh học	Toán học	Ngữ văn	
	S4	Toán học	Hóa học	AVBN	Toán học	Ngữ văn	
	S5	Ngữ văn	Hóa học	AVBN	GDCD	Hóa học	
CHIỀU	C1						
	C2	Ngữ văn	Vật lí	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	GDQP	
	C3	Ngữ văn	Hóa học	Toán học	Nghề PT	Công nghệ	
	C4	Công nghệ	Ngoại ngữ	Toán học	Nghề PT	Thể dục	
	C5	Tin học	Ngoại ngữ	Tin học	Nghề PT	Thể dục	

Trường THPT Lý Thường Kiệt**HK2_L2_439_71****(Từ 30/01/2023)**

- Tên lớp : 12A01

- Chủ nhiệm : Lê Thị Tuyết Vân

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào cờ	Ngoại ngữ	Toán học	Hóa học	Ngữ văn	
	S2	Sinh hoạt	Địa Lý	Toán học	Hóa học	Ngữ văn	
	S3	Ngoại ngữ	Ngữ văn	GDCD	Toán học	Lịch Sử	
	S4	Sinh học	Vật lí	Địa Lý	Ngoại ngữ	Toán học	
	S5	Vật lí	Vật lí	Công nghệ	Ngoại ngữ	Toán học	
CHIỀU	C1						
	C2	Tin học	Ngoại ngữ		GDQP	Hóa học	
	C3	Ngữ văn	Ngoại ngữ		Vật lí	Sinh học	
	C4	Ngữ văn	Vật lí		Toán học	Thể dục	
	C5	Sinh học	Hóa học		Toán học	Thể dục	

Trường THPT Lý Thường Kiệt**HK2_L2_439_71****(Từ 30/01/2023)**

- Tên lớp : 12A02

- Chủ nhiệm : Phan Bửu Đoán

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào cờ	GDCD	Công nghệ	Ngoại ngữ	Lịch Sử	
	S2	Sinh hoạt	Ngoại ngữ	Địa Lý	Ngoại ngữ	Ngữ văn	
	S3	Vật lí	Hóa học	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Ngữ văn	
	S4	Vật lí	Hóa học	Toán học	Toán học	Toán học	
	S5	Toán học	Địa Lý	Sinh học	Toán học	Vật lí	
CHIỀU	C1						
	C2	Ngữ văn	Tin học	Thể dục	Toán học		
	C3	Ngữ văn	Vật lí	Thể dục	Toán học		
	C4	Hóa học	Sinh học	Ngoại ngữ	GDQP		
	C5	Sinh học	Hóa học	Ngoại ngữ	Vật lí		

Trường THPT Lý Thường Kiệt**HK2_L2_439_71****(Từ 30/01/2023)**

- Tên lớp : 12A03

- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Huệ

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào cờ	Tin học	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Toán học	
	S2	Sinh hoạt	GDCD	Ngoại ngữ	Toán học	Toán học	
	S3	Toán học	Địa Lý	Địa Lý	Hóa học	Vật lí	
	S4	Lịch Sử	Ngữ văn	Sinh học	Ngữ văn	Vật lí	
	S5	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Toán học	Ngữ văn	Hóa học	
CHIỀU	C1						
	C2	Toán học	GDCD	Ngoại ngữ		Ngữ văn	
	C3	Toán học	GDCD	Ngoại ngữ		Ngữ văn	
	C4	Lịch Sử	Địa Lý	Thể dục		GDQP	
	C5	Lịch Sử	Địa Lý	Thể dục		Công nghệ	

Trường THPT Lý Thường Kiệt**HK2_L2_439_71****(Từ 30/01/2023)**

- Tên lớp : 12A04

- Chủ nhiệm : Dương Minh Tú

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào cờ	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Ngữ văn	
	S2	Sinh hoạt	Công nghệ	Ngoại ngữ	Toán học	Ngữ văn	
	S3	Hóa học	Lịch Sử	Toán học	Ngữ văn	GDCD	
	S4	Hóa học	Địa Lý	Toán học	Vật lí	Toán học	
	S5	Sinh học	Vật lí	Địa Lý	Vật lí	Toán học	
CHIỀU	C1						
	C2	Ngoại ngữ	Ngữ văn		Vật lí	Thể dục	
	C3	Ngoại ngữ	Ngữ văn		Toán học	Thể dục	
	C4	Sinh học	Sinh học		Toán học	Vật lí	
	C5	GDQP	Tin học		Hóa học	Hóa học	

Trường THPT Lý Thường Kiệt**HK2_L2_439_71****(Từ 30/01/2023)**

- Tên lớp : 12A05

- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Ngọc Hà

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào cờ	Vật lí	Lịch Sử	Ngữ văn	Công nghệ	
	S2	Sinh hoạt	Ngữ văn	Sinh học	Vật lí	Hóa học	
	S3	Tin học	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Vật lí	Hóa học	
	S4	Toán học	Địa Lý	Toán học	Ngoại ngữ	Toán học	
	S5	Toán học	Ngoại ngữ	Địa Lý	Ngoại ngữ	Toán học	
CHIỀU	C1						
	C2	GDQP	Hóa học		Ngữ văn	Thể dục	
	C3	Sinh học	Sinh học		Ngữ văn	Thể dục	
	C4	Vật lí	GDCD		Ngoại ngữ	Toán học	
	C5	Hóa học	Vật lí		Ngoại ngữ	Toán học	

Trường THPT Lý Thường Kiệt**HK2_L2_439_71****(Từ 30/01/2023)**

- Tên lớp : 12A06

- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Hiền

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào cờ	Ngoại ngữ	Sinh học	Ngoại ngữ	Toán học	
	S2	Sinh hoạt	Vật lí	Tin học	Ngoại ngữ	Công nghệ	
	S3	Toán học	Vật lí	Toán học	Vật lí	Ngữ văn	
	S4	Toán học	Lịch Sử	Toán học	Ngữ văn	Hóa học	
	S5	Địa Lý	Địa Lý	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Hóa học	
CHIỀU	C1						
	C2	Ngoại ngữ	Ngữ văn		Thể dục	Toán học	
	C3	Ngoại ngữ	Ngữ văn		Thể dục	Toán học	
	C4	GDCD	Vật lí		GDQP	Hóa học	
	C5	Hóa học	Sinh học		Vật lí	Sinh học	

Trường THPT Lý Thường Kiệt**HK2_L2_439_71****(Từ 30/01/2023)**

- Tên lớp : 12A07

- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Hồng Nhung

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào cờ	Vật lí	Lịch Sử	Toán học	Tin học	
	S2	Sinh hoạt	Hóa học	Địa Lý	Công nghệ	Địa Lý	
	S3	Ngoại ngữ	Hóa học	Sinh học	Ngoại ngữ	Vật lí	
	S4	Toán học	Ngoại ngữ	Toán học	Ngữ văn	Vật lí	
	S5	Toán học	Ngoại ngữ	Toán học	Ngữ văn	Ngữ văn	
CHIỀU	C1						
	C2	GDCD	Vật lí		GDQP	Sinh học	
	C3	Hóa học	Sinh học		Vật lí	Hóa học	
	C4	Ngoại ngữ	Thể dục		Ngữ văn	Toán học	
	C5	Ngoại ngữ	Thể dục		Ngữ văn	Toán học	

Trường THPT Lý Thường Kiệt**HK2_L2_439_71****(Từ 30/01/2023)**

- Tên lớp : 12A08

- Chủ nhiệm : Hàn Thị Thanh Lan

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào cờ	Hóa học	Ngoại ngữ	Toán học	Ngữ văn	
	S2	Sinh hoạt	Hóa học	Toán học	Ngữ văn	Ngữ văn	
	S3	Sinh học	Lịch Sử	Toán học	Ngoại ngữ	Địa Lý	
	S4	Toán học	Ngoại ngữ	Địa Lý	Vật lí	Vật lí	
	S5	Toán học	Ngoại ngữ	Tin học	Công nghệ	Vật lí	
CHIỀU	C1						
	C2	Hóa học	Thể dục		Hóa học	Ngữ văn	
	C3	Sinh học	Thể dục		Vật lí	Ngữ văn	
	C4	Ngoại ngữ	Vật lí		Toán học	GDQP	
	C5	Ngoại ngữ	GDCD		Toán học	Sinh học	

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên lớp : 12A09
- Chủ nhiệm : Trần Thị Hồng

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào cờ	Ngoại ngữ	Toán học	Toán học	Địa Lý	
	S2	Sinh hoạt	Ngữ văn	Toán học	Vật lí	Toán học	
	S3	Ngữ văn	Ngữ văn	Tin học	Vật lí	Toán học	
	S4	Ngoại ngữ	Vật lí	Công nghệ	Ngoại ngữ	Hóa học	
	S5	Sinh học	Lịch Sử	Địa Lý	Ngoại ngữ	Hóa học	
CHIỀU	C1						
	C2	Sinh học	Vật lí		Vật lí	Sinh học	
	C3	Toán học	GDCD		GDQP	Hóa học	
	C4	Toán học	Ngữ văn		Ngoại ngữ	Thể dục	
	C5	Hóa học	Ngữ văn		Ngoại ngữ	Thể dục	

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên lớp : 12A10
- Chủ nhiệm : Vũ Thị Thu

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào cờ	Ngữ văn	Tin học	Toán học	Ngữ văn	
	S2	Sinh hoạt	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Vật lí	Ngữ văn	
	S3	Toán học	Ngoại ngữ	Toán học	Vật lí	Hóa học	
	S4	Toán học	GDCD	Hóa học	Ngữ văn	Địa Lý	
	S5	Lịch Sử	Địa Lý	Sinh học	Ngoại ngữ	Toán học	
CHIỀU	C1						
	C2	Ngữ văn	GDCD		Ngoại ngữ	GDQP	
	C3	Ngữ văn	Địa Lý		Ngoại ngữ	Công nghệ	
	C4	Địa Lý	Thể dục		Lịch Sử	Toán học	
	C5	GDCD	Thể dục		Lịch Sử	Toán học	

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên lớp : 12A11
- Chủ nhiệm : Đỗ Phan Nhã An

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào cờ	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Ngữ văn	
	S2	Sinh hoạt	Ngữ văn	Hóa học	Hóa học	Tin học	
	S3	Toán học	GDCD	Địa Lý	Ngoại ngữ	Vật lí	
	S4	Ngoại ngữ	Địa Lý	Toán học	Toán học	Vật lí	
	S5	Ngoại ngữ	Sinh học	Toán học	Toán học	Lịch Sử	
CHIỀU	C1						
	C2	GDCD	Thể dục	Lịch Sử		Công nghệ	
	C3	GDCD	Thể dục	Lịch Sử		GDQP	
	C4	Ngữ văn	Địa Lý	Toán học		Ngoại ngữ	
	C5	Ngữ văn	Địa Lý	Toán học		Ngoại ngữ	

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên lớp : 12A12
- Chủ nhiệm : Nguyễn Kim Anh

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào cờ	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Hóa học	Ngữ văn	
	S2	Sinh hoạt	Ngữ văn	Tin học	Toán học	Ngữ văn	
	S3	Địa Lý	Ngoại ngữ	Toán học	Toán học	Toán học	
	S4	Lịch Sử	Sinh học	Địa Lý	Ngoại ngữ	Vật lí	
	S5	Toán học	GDCD	Hóa học	Ngoại ngữ	Vật lí	
CHIỀU	C1						
	C2	Địa Lý		Ngoại ngữ	Thể dục	Toán học	
	C3	Địa Lý		Ngoại ngữ	Thể dục	Toán học	
	C4	Ngữ văn		Lịch Sử	GDCD	Công nghệ	
	C5	Ngữ văn		Lịch Sử	GDCD	GDQP	

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên lớp : 12A13
- Chủ nhiệm : Phạm Diễm Trang Đài

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	Chào cờ	Ngữ văn	Địa Lý	Ngữ văn	Tin học	
	S2	Sinh hoạt	Ngữ văn	Địa Lý	Toán học	Vật lí	
	S3	Ngữ văn	Lịch Sử	Sinh học	Toán học	Vật lí	
	S4	GDCD	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Hóa học	Toán học	
	S5	Toán học	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Hóa học	Toán học	
CHIỀU	C1						
	C2	Ngữ văn	Thể dục	Địa Lý	Toán học		
	C3	Ngữ văn	Thể dục	Địa Lý	Toán học		
	C4	Ngoại ngữ	GDCD	Lịch Sử	Công nghệ		
	C5	Ngoại ngữ	GDCD	Lịch Sử	GDQP		